TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SỐP CỘP
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 46/2019/HS-ST
Ngày 26 tháng 9 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SỐP CỘP TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Ứng Văn Cường

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lò Văn Dưỡng

2. Bà Hoàng Thị Kiều

- ***Thư ký phiên toà***: Ông Hà Văn Thiết – Thư ký Toà án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La tham gia phiên toà***: Ông Mai Văn Quyết - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 44/2019/TLST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 155/2019/QĐXXST-HS, ngày 12/9/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Văn Đ** - Sinh năm: 1973 tại: Huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định.

Nơi ĐKHKTT: Xóm 7, xã N, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vũ Văn Đ và bà Nguyễn Thị Đ; Bị cáo có vợ đã ly hôn và 02 con; Tiền sự: Không

Tiền án: Có 01 tiền án; tại bản án số: 20/2011/HSST ngày 22/6/2011 của Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định xử phạt Vũ Văn Đ 24 tháng tù, phạt tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng) và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) về tội "Tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy". Bị cáo Vũ Văn Đ đã chấp hành xong hình phạt tù năm 2013 nhưng chưa chấp hành hình phạt bổ sung (phạt tiền) và chưa nộp án phí.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/3/2019 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ và liên quan:* Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1984; Trú tại phố B, xã M, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Hòa Bình, vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 40 phút ngày 26/3/2019 Tổ công tác Công an huyện Sốp Cộp phối hợp với Công an xã Sốp Cộp làm nhiệm vụ tại km 113 + 700 thuộc bản Tà Cọ, xã Sốp Cộp, huyện Sốp Cộp phát hiện bắt quả tang Vũ Văn Đ về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ bên trong bàn tay trái của Đ 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong có chất bột màu hồng nghi là hồng phiến, 01 xe mô tô hiệu YAMAHA, màu đỏ đen, biển kiểm soát 28F9 – 2305, số máy 018879, số khung 018879 đã qua sử dụng.Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng thu giữ và dẫn giải Vũ Văn Đ về Công an huyện Sốp Cộp để điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

Ngày 28/3/2019 tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La tiến hành lập Hội đồng bóc, mở niêm phong cân tịnh, xác định khối lượng, trích mẫu giám định vật chứng. Kết quả cân tịnh chất bột màu hồng nghi là ma túy thu của Vũ Văn Đương có khối lượng 0,18 gam *(không phẩy mười tám gam)*, lấy hết làm mẫu giám định ký hiệu Đ.

Kết luận giám định số 694 ngày 29/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: "*Mẫu gửi giám định Đ là ma túy; loại Methamphetamine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,18 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,18 gam; loại Methamphetamine*".

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Vũ Văn Đ khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Do bản thân là người nghiện chất ma túy nên khoảng 12 giờ ngày 26/3/2019 Vũ Văn Đương điều khiển xe mô tô hiệu YAMAHA biển kiểm soát 28F9 – 2305 mượn của anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1984 trú tại phố B, xã M, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Hòa Bình đi từ trung tâm huyện Sốp Cộp đến bản Khua Họ, xã Huổi Một, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La để mua ma túy sử dụng. Khi đi đến bản Khua Họ thì Đ gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết, Đ dừng xe hỏi mua hồng phiến, người đàn ông đó hỏi mua bao nhiêu, Đ trả lời mua 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng). Người đàn ông nhận tiền của Đ và đưa cho Đ 01 gói ma túy được gói bằng giấy bạc màu vàng, Đ không kiểm tra lại mà cầm gói ma túy trong tay trái rồi điều khiển xe mô tô quay lại huyện Sốp Cộp. Khi Đ đi đến Km 113 + 700 Quốc lộ 4G thuộc địa phận bản Tà Cọ, xã Sốp Cộp, huyện Sốp Cộp thì gặp Tổ công tác Công an huyện Sốp Cộp làm nhiệm vụ yêu cầu kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như đã nêu ở trên.

Cáo trạng số 45/CT – VKS, ngày 22 tháng 8 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp để xét xử bị cáo Vũ Văn Đ về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên toà sau khi trình bày lời luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo: Vũ Văn Đ từ 18 đến 22 tháng tù, trả lại chiếc xe mô tô thu giữ của bị cáo cho anh Nguyễn Văn C , xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật. Đồng thời đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, không có ý kiến gì tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo Đ nhận tội và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về với cộng đồng trở thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sốp Cộp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật và không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Vũ Văn Đ khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo đã trực tiếp tàng trữ 0,18 gam; loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm được quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Trong vụ án này số lượng ma túy bị cáo tàng trữ là không lớn; ngoài mục đích sử dụng ra bị cáo không còn mục đích nào khác do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp

truy tố bị cáo về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 có khung hình phạt tù từ 01 đến 05 năm tù là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Số lượng ma túy bị cáo tàng trữ tuy không lớn, nhưng nếu không được ngăn chặn kịp thời chất độc hại này sẽ được đưa vào cơ thể con người làm suy thoái giống loài, nếu để lây lan, trôi nổi trong xã hội làm cho tệ nạn ma túy tại địa phương ngày càng phức tạp. Do đó bị cáo cần phải bị trừng trị thích đáng nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 là tái phạm; không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Xét về nhân thân của bị cáo: Bị cáo là người có nhân thân xấu, từng bị Tòa án huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định xét xử một lần về tội "Tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy" xử phạt bị cáo 24 tháng tù, phạt tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng) và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ theo bản án số: 20/2011/HSST ngày 22/6/2011 đến nay chưa được xóa xán tích. Sau khi chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương bị cáo không tu trí làm ăn và dạy bảo con cái, thực hiện nghĩa vụ nộp khoản tiền phạt và án phí theo bản án đã tuyên của tòa án huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định mà tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm pháp luật dẫn đến phải đưa ra xét xử tại phiên tòa ngày hôm nay. Do đó để trừng trị đối với người đã thực hiện hành vi phạm tội, cũng như công tác đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định mới đảm bảo cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Đối với người đã trực tiếp bán ma túy cho bị cáo HĐXX xét thấy hành vi đó là hành vi nguy hiểm cho xã hội cần phải bị xử lý hình sự, nhưng quá trình điều tra không xác định được đối tượng nên không có căn cứ để xử lý ở vụ án này, đề nghị cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý ở vụ án khác.

[7] Vật chứng thu giữ của vụ án: Đối với 0,18 gam; loại Methamphetamine quá trình giám định đã sử dụng hết; 01 phong bì thư niêm phong ban đầu cùng 01 mảnh giấy bạc màu hồng vàng được cho vào 01 phong bì thư của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La niêm phong dán kín lại là vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 chiếc xe mô tô hiệu YAMAHA, màu đỏ đen, biển kiểm soát 28F9 – 2305, số máy 018879, số khung 018879 đã qua sử dụng Giấy đăng ký mang tên Đinh Thị Hương quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của gia đình anh Nguyễn Văn C; Trú tại phố B, xã M, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Hòa Bình. Tháng 9/2018 bà Hương bán lại chiếc xe mô tô nói trên cho bà Nguyễn Thị Loan, tháng

11/2018 bà Loan bán chiếc mô tô này cho anh Nguyễn Văn C, việc mua bán trên có giấy mua, bán và có xác nhận của chính quyền địa phương và anh C đã sử dụng chiếc xe mô tô này cho đến nay. Việc bị cáo Đ mượn xe của anh C đi mua ma túy anh C không biết, không liên quan. Ngày 02/8/2019 anh C có đơn xin xe máy gửi cơ quan điều tra công an huyện Sốp Cộp, Hội đồng xét xử xét thấy chiếc xe máy là tài sản hợp pháp của anh C do đó cần trả lại cho anh Nguyễn Văn C

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy lẽ ra ngoài hình phạt tù, bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; nhưng xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, tài sản không có gì nên không áp dụng hình pháp bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015

1. Tuyên bố bị cáo: Vũ Văn Đ phạm tội: *Tàng trữ trái phép chất ma túy.*

2. Xử phạt bị cáo: Vũ Văn Đ 20 *(Hai mươi)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 26/3/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 BLHS năm 2015, điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu để tiêu huỷ 01 phong bì thư niêm phong ban đầu và 01 mảnh giấy bạc màu vàng; trả lại cho anh Nguyễn Văn C 01 chiếc xe mô tô hiệu YAMAHA, màu đỏ đen, biển kiểm soát 28F9 – 2305, số máy 018879, số khung 018879. Vật chứng nêu trên được mô tả theo biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 27/8/2019 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sốp Cộp và Công an huyện Sốp Cộp.

Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016, buộc bị cáo Vũ Văn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng)*

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 26/9/2019.

Nơi nhận:
- *Bị cáo*;
- Người có QL&NVLQ
- *VKS huyện Sốp Cộp;*
- *Tòa án tỉnh Sơn La;*
- *Trại tạm giam tỉnh Sơn La;*

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- *Công an huyện Sốp Cộp;*
- *Sơ tư pháp tỉnh Sơn La;*
- *THAHS;*
- *CCTHADS;*
- *Lưu hồ sơ vụ án, lưu án văn.*

Ứng Văn Cường